

Trước khi bạn bắt đầu. Để được hướng dẫn liên quan đến mục đích của Mẫu W-9, hãy xem Mục đích của Mẫu , bên dưới.

In hoặc đánh dấu máy. HƯỚNG DẪN XEM	1	Tên của tổ chức/cá nhân. Cần phải nhập. (Đối với chủ sở hữu duy nhất hoặc tổ chức không được xem xét, hãy nhập tên của chủ sở hữu trên dòng 1 và nhập tên của doanh nghiệp/tổ chức không được xem xét tên của tổ chức trên dòng 2.)		
	2	Tên doanh nghiệp/tổ chức không được xem xét, nếu khác với tên trên.		
	3a	Đánh dấu vào ô thích hợp cho phân loại thuế liên bang của tổ chức/cá nhân có tên được nhập trên dòng 1. Đánh dấu chỉ một trong bảy ô sau. <div><input type="checkbox"/> Cá nhân/chủ sở hữu duy nhất <input type="checkbox"/> Công ty C <input type="checkbox"/> Công ty S <input type="checkbox"/> Hợp danh <input type="checkbox"/> Ủy thác/bất động sản</div> <div><input type="checkbox"/> LLC. Nhập phân loại thuế (C = Công ty C, S = Công ty S, P = Hợp danh) Lưu ý: Đánh dấu vào ô "LLC" ở trên và trong khoảng trống nhập, hãy nhập mã thích hợp (C, S hoặc P) cho thuế phân loại của LLC, trừ khi đó là một tổ chức không được xem xét. Một tổ chức không được xem xét thay vào đó nên đánh dấu vào ô thích hợp cho phân loại thuế của chủ sở hữu. <input type="checkbox"/> Khác (xem hướng dẫn)</div>	4	Miễn trừ (mã chỉ áp dụng cho một số tổ chức nhất định, không phải cá nhân; xem hướng dẫn trên trang 3): Mã người nhận được miễn trừ (nếu có) Miễn trừ khỏi Đạo luật Tuân thủ Thuế Tài khoản Nước ngoài (FATCA) báo cáo mã (nếu có) (Áp dụng cho các tài khoản được duy trì bên ngoài Hoa Kỳ.)
	3b	Nếu trên dòng 3a bạn đã đánh dấu "Hợp danh" hoặc "Ủy thác/bất động sản" hoặc đã đánh dấu "LLC" và nhập "P" làm phân loại thuế của nó, và bạn đang cung cấp mẫu này cho một hợp danh, ủy thác hoặc bất động sản mà bạn có quyền sở hữu, hãy đánh dấu ô này nếu bạn có bất kỳ đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nước ngoài nào. Xem hướng dẫn . <input type="checkbox"/>		
	5	Địa chỉ (số, đường phố và căn hộ hoặc số phòng). Xem hướng dẫn.	Tên và địa chỉ của người yêu cầu (tùy chọn)	
6	Thành phố, tiểu bang và mã ZIP			
7	Liệt kê (các) số tài khoản ở đây (tùy chọn)			

Phần I

Số Nhận dạng Người nộp thuế (TIN)

Nhập TIN của bạn vào ô thích hợp. TIN được cung cấp phải khớp với tên được cung cấp trên dòng 1 để tránh việc khấu lưu dự phòng. Đối với cá nhân, đây thường là số an sinh xã hội (SSN) của bạn. Tuy nhiên, đối với người nước ngoài thường trú, chủ sở hữu duy nhất hoặc tổ chức không được xem xét, hãy xem hướng dẫn cho Phần I, sau này. Đối với các tổ chức khác, đó là số nhận dạng người sử dụng lao động (EIN) của bạn. Nếu bạn không có số, hãy xem Cách lấy TIN , sau này.

Lưu ý: Nếu tài khoản có nhiều hơn một tên, hãy xem hướng dẫn cho dòng 1. Xem thêm Tên và Số nào để cung cấp cho người yêu cầu để biết hướng dẫn về số của ai cần nhập.

Số an sinh xã hội											
				-				-			
hoặc											
Số nhận dạng người sử dụng lao động											
				-							

Phần II

Chứng nhận

Theo hình phạt khai man, tôi xin chứng nhận rằng:

- Số được hiển thị trên mẫu này là số nhận dạng người nộp thuế chính xác của tôi (hoặc tôi đang chờ số được cấp cho tôi); và
- Tôi không phải chịu khấu lưu dự phòng vì (a) tôi được miễn khấu lưu dự phòng, hoặc (b) tôi chưa được Sở Thuế vụ thông báo (IRS) rằng tôi phải chịu khấu lưu dự phòng do không báo cáo tất cả tiền lãi hoặc cổ tức, hoặc (c) IRS đã thông báo cho tôi rằng tôi không còn phải chịu khấu lưu dự phòng; và
- Tôi là công dân Hoa Kỳ hoặc người Hoa Kỳ khác (được định nghĩa dưới đây); và
- (Các) mã FATCA được nhập trên mẫu này (nếu có) cho biết rằng tôi được miễn báo cáo FATCA là chính xác.

Hướng dẫn chứng nhận. Bạn phải gạch bỏ mục 2 ở trên nếu bạn đã được IRS thông báo rằng bạn hiện đang phải chịu khấu lưu dự phòng vì bạn đã không báo cáo tất cả tiền lãi và cổ tức trên tờ khai thuế của mình. Đối với các giao dịch bất động sản, mục 2 không áp dụng. Đối với tiền lãi thế chấp đã trả, việc mua lại hoặc từ bỏ tài sản đảm bảo, hủy nợ, đóng góp vào thỏa thuận hưu trí cá nhân (IRA) và, nói chung, các khoản thanh toán ngoài tiền lãi và cổ tức, bạn không bắt buộc phải ký chứng nhận, nhưng bạn phải cung cấp TIN chính xác của mình. Xem hướng dẫn cho Phần II, sau này.

Ký tên vào đây	Chữ ký của người Hoa Kỳ	Ngày
----------------	-------------------------	------

Hướng dẫn chung

Các tham chiếu phần là đến Bộ luật Doanh thu Nội bộ trừ khi có ghi chú khác.

Phát triển trong tương lai . Để biết thông tin mới nhất về các phát triển liên quan đến Mẫu W-9 và hướng dẫn của nó, chẳng hạn như luật được ban hành sau khi chúng được xuất bản, hãy truy cập www.irs.gov/FormW9 .

Có gì mới

Dòng 3a đã được sửa đổi để làm rõ cách một tổ chức không được xem xét hoàn thành dòng này. Một LLC là một tổ chức không được xem xét nên đánh dấu vào ô thích hợp cho phân loại thuế của chủ sở hữu. Nếu không, nó nên đánh dấu vào ô "LLC" và nhập phân loại thuế thích hợp của nó.

Dòng 3b mới đã được thêm vào mẫu này. Một tổ chức chuyển đổi là bắt buộc phải hoàn thành dòng này để chỉ ra rằng nó có trực tiếp hoặc gián tiếp các đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nước ngoài khi nó cung cấp Mẫu W-9 cho một tổ chức chuyển đổi khác mà nó có quyền sở hữu. Điều này thay đổi này nhằm mục đích cung cấp cho một tổ chức chuyển đổi thông tin liên quan đến tình trạng của các đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nước ngoài gián tiếp của nó, để nó có thể đáp ứng bất kỳ báo cáo áp dụng nào yêu cầu. Ví dụ: một hợp danh có bất kỳ đối tác nước ngoài gián tiếp nào có thể được yêu cầu hoàn thành Lịch trình K-2 và K-3. Xem Hướng dẫn Hợp danh cho Lịch trình K-2 và K-3 (Mẫu 1065).

Mục đích của Mẫu

Một cá nhân hoặc tổ chức (người yêu cầu Mẫu W-9) người được yêu cầu nộp tờ khai thông tin cho IRS đang cung cấp cho bạn mẫu này vì họ

phải có được mã số nhận dạng người nộp thuế (TIN) chính xác của bạn, có thể là số an sinh xã hội (SSN), mã số nhận dạng người nộp thuế cá nhân (ITIN), mã số nhận dạng người nộp thuế nhận con nuôi (ATIN) hoặc mã số nhận dạng người sử dụng lao động (EIN), để báo cáo trên tờ khai thông tin số tiền đã trả cho bạn hoặc số tiền khác có thể báo cáo trên tờ khai thông tin. Ví dụ về tờ khai thông tin bao gồm, nhưng không giới hạn ở những điều sau.

- Mẫu 1099-INT (tiền lãi kiếm được hoặc đã trả).
- Mẫu 1099-DIV (cổ tức, bao gồm cả cổ tức từ cổ phiếu hoặc quỹ tương hỗ).
- Mẫu 1099-MISC (các loại thu nhập, giải thưởng, phần thưởng hoặc tổng doanh thu khác nhau).
- Mẫu 1099-NEC (bồi thường cho người không phải là nhân viên).
- Mẫu 1099-B (bán cổ phiếu hoặc quỹ tương hỗ và một số giao dịch khác của nhà môi giới).
- Mẫu 1099-S (tiền thu được từ các giao dịch bất động sản).
- Mẫu 1099-K (giao dịch thẻ thương gia và mạng bên thứ ba).
- Mẫu 1098 (lãi suất thế chấp nhà), 1098-E (lãi suất cho vay sinh viên) và 1098-T (học phí).
- Mẫu 1099-C (nợ đã hủy).
- Mẫu 1099-A (mua lại hoặc từ bỏ tài sản đảm bảo).

Chỉ sử dụng Mẫu W-9 nếu bạn là người Hoa Kỳ (bao gồm cả người cư trú người nước ngoài), để cung cấp TIN chính xác của bạn.

Thận trọng:Nếu bạn không trả lại Mẫu W-9 cho người yêu cầu có TIN, bạn có thể phải chịu khấu lưu dự phòng. Xem Khấu lưu dự phòng là gì , sau.

- Bảng cách ký vào mẫu đã điền, bạn:
1. Xác nhận rằng TIN bạn cung cấp là chính xác (hoặc bạn đang chờ số được cấp);
 2. Xác nhận rằng bạn không phải chịu khấu lưu dự phòng; hoặc
 3. Yêu cầu miễn khấu lưu dự phòng nếu bạn là người được trả tiền được miễn thuế ở Hoa Kỳ người trả tiền; và
 4. Xác nhận tình trạng không phải là người nước ngoài của bạn cho mục đích khấu lưu theo chương 3 hoặc 4 của Bộ luật (nếu có); và
 5. Xác nhận rằng (các) mã FATCA được nhập trên biểu mẫu này (nếu có) cho biết rằng bạn được miễn báo cáo FATCA là chính xác. Xem Báo cáo FATCA là gì , sau này, để biết thêm thông tin.

Lưu ý: Nếu bạn là người Hoa Kỳ và người yêu cầu đưa cho bạn một biểu mẫu khác ngoài Mẫu W-9 để yêu cầu TIN của bạn, bạn phải sử dụng biểu mẫu của người yêu cầu nếu nó tương tự về cơ bản với Mẫu W-9 này.

Định nghĩa về người Hoa Kỳ. Đối với mục đích thuế liên bang, bạn là được coi là người Hoa Kỳ nếu bạn là:

- Một cá nhân là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú tại Hoa Kỳ;
- Một công ty hợp danh, tập đoàn, công ty hoặc hiệp hội được thành lập hoặc được tổ chức tại Hoa Kỳ hoặc theo luật pháp của Hoa Kỳ;
- Một di sản (ngoài một di sản nước ngoài); hoặc
- Một quỹ ủy thác trong nước (như được định nghĩa trong phần Quy định 301.7701-7).

Thiết lập tư cách công dân Hoa Kỳ cho các mục đích của chương 3 và chương 4 khấu lưu. Các khoản thanh toán được thực hiện cho người nước ngoài, bao gồm một số phân phối, phân bổ thu nhập hoặc chuyển nhượng tiền thu được từ bán hàng, có thể phải chịu khấu lưu theo chương 3 hoặc chương 4 của Bộ luật (mục 1441–1474). Theo các quy tắc đó, nếu Mẫu W-9 hoặc khác chứng nhận về tình trạng không phải là người nước ngoài chưa được nhận, khấu lưu đại lý, người chuyển nhượng hoặc công ty hợp danh (người trả tiền) thường áp dụng giả định các quy tắc có thể yêu cầu người trả tiền khấu lưu thuế áp dụng từ người nhận, chủ sở hữu, người chuyển nhượng hoặc đối tác (người được trả tiền). Xem Pub. 515, Khấu lưu thuế đối với người nước ngoài không cư trú và các tổ chức nước ngoài.

Những người sau đây phải cung cấp Mẫu W-9 cho người trả tiền cho mục đích thiết lập tình trạng không phải là người nước ngoài của nó.

- Trong trường hợp một tổ chức không được xem xét với chủ sở hữu Hoa Kỳ, chủ sở hữu Hoa Kỳ của tổ chức không được xem xét và không phải là tổ chức không được xem xét.
- Trong trường hợp một quỹ ủy thác của người cấp Hoa Kỳ hoặc chủ sở hữu Hoa Kỳ khác, nói chung, người cấp Hoa Kỳ hoặc chủ sở hữu Hoa Kỳ khác của quỹ ủy thác của người cấp và không phải là quỹ ủy thác của người cấp.
- Trong trường hợp một quỹ ủy thác Hoa Kỳ (ngoài một quỹ ủy thác của người cấp), quỹ ủy thác Hoa Kỳ và không phải là người thụ hưởng của quỹ ủy thác.

Xem Pub. 515 để biết thêm thông tin về việc cung cấp Mẫu W-9 hoặc chứng nhận về tình trạng không phải là người nước ngoài để tránh khấu lưu.

Người nước ngoài. Nếu bạn là người nước ngoài hoặc chi nhánh Hoa Kỳ của một ngân hàng nước ngoài đã chọn được coi là người Hoa Kỳ (theo phần Quy định 1.1441-1(b)(2)(iv) hoặc phần áp dụng khác cho mục đích chương 3 hoặc 4), không sử dụng Mẫu W-9. Thay vào đó, hãy sử dụng Mẫu W-8 hoặc Mẫu 8233 thích hợp (xem Pub. 515). Nếu bạn là một quỹ hưu trí nước ngoài đủ điều kiện theo phần Quy định 1.897(l)-1(d), hoặc một công ty hợp danh thuộc sở hữu hoàn toàn của các quỹ hưu trí nước ngoài đủ điều kiện, được coi là một người không phải là người nước ngoài cho mục đích khấu lưu theo mục 1445, không sử dụng Mẫu W-9. Thay vào đó, hãy sử dụng Mẫu W-8EXP (hoặc chứng nhận khác về tình trạng không phải là người nước ngoài).

Người nước ngoài không cư trú trở thành người nước ngoài thường trú. Nói chung, chỉ một cá nhân người nước ngoài không cư trú có thể sử dụng các điều khoản của hiệp ước thuế để giảm hoặc loại bỏ thuế Hoa Kỳ đối với một số loại thu nhập nhất định. Tuy nhiên, hầu hết các loại thuế hiệp ước có một điều khoản được gọi là điều khoản tiết kiệm. Ngoại lệ được chỉ định trong điều khoản tiết kiệm có thể cho phép miễn thuế đối với tiếp tục đối với một số loại thu nhập nhất định ngay cả sau khi người được trả tiền đã trở thành người nước ngoài thường trú tại Hoa Kỳ cho mục đích thuế.

Nếu bạn là người nước ngoài thường trú tại Hoa Kỳ đang dựa vào một ngoại lệ có trong điều khoản tiết kiệm của một hiệp ước thuế để yêu cầu miễn từ thuế Hoa Kỳ đối với một số loại thu nhập nhất định, bạn phải đính kèm một tuyên bố vào Mẫu W-9 chỉ định năm mục sau.

1. Quốc gia hiệp ước. Nói chung, đây phải là cùng một hiệp ước theo mà bạn đã yêu cầu miễn thuế với tư cách là người nước ngoài không cư trú.
2. Điều khoản hiệp ước giải quyết thu nhập.
3. Số điều (hoặc vị trí) trong hiệp ước thuế có chứa điều khoản tiết kiệm và các ngoại lệ của nó.
4. Loại và số tiền thu nhập đủ điều kiện để được miễn từ thuế.
5. Đủ dữ kiện để chứng minh việc miễn thuế theo các điều khoản của điều khoản hiệp ước.

Ví dụ. Điều 20 của hiệp ước thuế thu nhập Hoa Kỳ-Trung Quốc cho phép miễn thuế đối với thu nhập học bổng do một người Trung Quốc nhận được sinh viên tạm thời có mặt tại Hoa Kỳ. Theo luật pháp Hoa Kỳ, điều này sinh viên sẽ trở thành người nước ngoài thường trú cho mục đích thuế nếu thời gian lưu trú của họ tại Hoa Kỳ vượt quá 5 năm dương lịch. Tuy nhiên, đoạn 2 của Nghị định thư đầu tiên của hiệp ước Hoa Kỳ-Trung Quốc (ngày 30 tháng 4 năm 1984) cho phép các điều khoản của Điều 20 tiếp tục được áp dụng ngay cả sau khi người Trung Quốc sinh viên trở thành người nước ngoài thường trú tại Hoa Kỳ. Một người Trung Quốc sinh viên đủ điều kiện cho ngoại lệ này (theo đoạn 2 của người đầu tiên Nghị định thư) và đang dựa vào ngoại lệ này để yêu cầu miễn thuế trên thu nhập học bổng hoặc trợ cấp của họ sẽ đính kèm vào Mẫu W-9 một tuyên bố bao gồm thông tin được mô tả ở trên để hỗ trợ điều đó miễn trừ.

Nếu bạn là người nước ngoài không cư trú hoặc một tổ chức nước ngoài, hãy cung cấp cho người yêu cầu Mẫu W-8 hoặc Mẫu 8233 đã hoàn thành thích hợp.

Khấu lưu dự phòng

Khấu lưu dự phòng là gì? Những người thực hiện một số khoản thanh toán nhất định cho bạn phải theo một số điều kiện nhất định khấu lưu và trả cho IRS 24% số tiền đó thanh toán. Đây được gọi là “khấu lưu dự phòng”. Các khoản thanh toán có thể là phải chịu khấu lưu dự phòng bao gồm, nhưng không giới hạn ở, tiền lãi, lãi suất miễn thuế, cổ tức, giao dịch trao đổi môi giới và hàng đổi hàng giao dịch, tiền thuê nhà, tiền bản quyền, tiền lương không phải là nhân viên, các khoản thanh toán được thực hiện trong thanh toán thẻ thanh toán và giao dịch mạng bên thứ ba và một số khoản thanh toán nhất định từ người điều hành tàu đánh cá. Giao dịch bất động sản không phải chịu khấu lưu dự phòng.

Bạn sẽ không phải chịu khấu lưu dự phòng đối với các khoản thanh toán bạn nhận được nếu bạn cung cấp cho người yêu cầu TIN chính xác của bạn, thực hiện các chứng nhận thích hợp, và báo cáo tất cả tiền lãi và cổ tức chịu thuế của bạn trên tờ khai thuế của bạn.

Các khoản thanh toán bạn nhận được sẽ phải chịu khấu lưu dự phòng nếu:

1. Bạn không cung cấp TIN của bạn cho người yêu cầu;
2. Bạn không chứng nhận TIN của bạn khi được yêu cầu (xem hướng dẫn cho Phần II để biết chi tiết);
3. IRS cho người yêu cầu biết rằng bạn đã cung cấp một TIN không chính xác;
4. IRS cho bạn biết rằng bạn phải chịu khấu lưu dự phòng vì bạn không báo cáo tất cả tiền lãi và cổ tức của mình trên thuế của bạn trả lại (chỉ đối với tiền lãi và cổ tức có thể báo cáo); hoặc
5. Bạn không chứng nhận với người yêu cầu rằng bạn không phải chịu khấu lưu dự phòng, như được mô tả trong mục 4 bên dưới “Bảng cách ký vào bản điền-mẫu ra” ở trên (chỉ đối với các tài khoản lãi suất và cổ tức có thể báo cáo được mô sau năm 1983).

Một số người nhận thanh toán và các khoản thanh toán được miễn khấu lưu dự phòng. Xem Mã người nhận thanh toán được miễn, sau đây, và Hướng dẫn riêng cho Người yêu cầu Mẫu W-9 để biết thêm thông tin.

Xem thêm Thiết lập tư cách công dân Hoa Kỳ cho mục đích chương 3 và khấu lưu chương 4, trước đó.

Báo cáo FATCA là gì?

Đạo luật Tuân thủ Thuế Tài khoản Nước ngoài (FATCA) yêu cầu một tổ chức tài chính nước ngoài tham gia phải báo cáo tất cả các tài khoản của Hoa Kỳ những người nắm giữ là những người Hoa Kỳ được chỉ định. Một số người nhận thanh toán được miễn báo cáo FATCA. Xem Mã miễn trừ khỏi báo cáo FATCA, sau đây, và

Hướng dẫn cho Người yêu cầu Mẫu W-9 để biết thêm thông tin. Cập nhật thông tin của bạn

Bạn phải cung cấp thông tin cập nhật cho bất kỳ người nào mà bạn tuyên bố là người nhận thanh toán được miễn nếu bạn không còn là người nhận thanh toán được miễn và dự kiến sẽ nhận được các khoản thanh toán có thể báo cáo trong tương lai từ người này. Ví dụ: bạn có thể cần cung cấp thông tin cập nhật nếu bạn là một tập đoàn C chọn trở thành một tập đoàn S, hoặc nếu bạn không còn được miễn thuế. Ngoài ra, bạn phải cung cấp Mẫu W-9 mới nếu tên hoặc TIN thay đổi cho tài khoản, ví dụ: nếu người ủy thác của một quỹ ủy thác qua đời. Hình phạt

Không cung cấp TIN. Nếu bạn không cung cấp TIN chính xác của mình cho một người yêu cầu, bạn phải chịu một khoản tiền phạt là \$50 cho mỗi lần không cung cấp như vậy trừ khi việc không cung cấp của bạn là do nguyên nhân hợp lý và không phải do sơ suất cố ý.

Hình phạt dân sự đối với thông tin sai lệch liên quan đến khấu lưu. Nếu bạn đưa ra một tuyên bố sai lệch mà không có cơ sở hợp lý nào dẫn đến việc không khấu lưu dự phòng, bạn phải chịu một khoản tiền phạt là \$500.

Hình phạt hình sự đối với việc làm sai lệch thông tin. Cố ý làm sai lệch các chứng nhận hoặc xác nhận có thể khiến bạn phải chịu các hình phạt hình sự bao gồm tiền phạt và/hoặc bỏ tù.

Lạm dụng TIN. Nếu người yêu cầu tiết lộ hoặc sử dụng TIN trong vi phạm luật liên bang, người yêu cầu có thể phải chịu các hình phạt dân sự và hình sự.

Hướng dẫn cụ thể

Dòng 1

Bạn phải nhập một trong những điều sau đây trên dòng này; không được để trống dòng này trống. Tên phải khớp với tên trên tờ khai thuế của bạn.

Nếu Mẫu W-9 này dành cho một tài khoản chung (ngoài một tài khoản được duy trì bởi một tổ chức tài chính nước ngoài (FFI)), hãy liệt kê trước, và sau đó khoanh tròn, tên của người hoặc tổ chức có số bạn đã nhập trong Phần I của Mẫu W-9. Nếu bạn đang cung cấp Mẫu W-9 cho một FFI để ghi lại một tài khoản chung, mỗi người nắm giữ tài khoản là một người Hoa Kỳ phải cung cấp Mẫu W-9.

- Cá nhân. Nói chung, hãy nhập tên hiển thị trên tờ khai thuế của bạn. Nếu bạn đã thay đổi họ của mình mà không thông báo cho Cơ quan An sinh Xã hội Quản lý (SSA) về việc thay đổi tên, hãy nhập tên đầu tiên của bạn, họ tên như được hiển thị trên thẻ an sinh xã hội của bạn và họ mới của bạn.

Lưu ý cho người nộp đơn ITIN: Nhập tên cá nhân của bạn như đã nhập trên đơn đăng ký Mẫu W-7 của bạn, dòng 1a. Điều này cũng phải giống như tên bạn đã nhập trên Mẫu 1040 bạn đã nộp cùng với đơn đăng ký của mình.

- Chủ sở hữu duy nhất. Nhập tên cá nhân của bạn như được hiển thị trên Mẫu 1040 trên dòng 1. Nhập tên doanh nghiệp, thương mại hoặc "kinh doanh với tư cách là" (DBA) tên trên dòng 2.

- Công ty hợp danh, tập đoàn C, tập đoàn S hoặc LLC, khác với một tổ chức bị bỏ qua. Nhập tên của tổ chức như được hiển thị trên thuế của tổ chức trả lại trên dòng 1 và bất kỳ tên doanh nghiệp, thương mại hoặc DBA nào trên dòng 2.

- Các tổ chức khác. Nhập tên của bạn như được hiển thị trên thuế liên bang Hoa Kỳ bất luận tài liệu trên dòng 1. Tên này phải khớp với tên hiển thị trên điều lệ hoặc tài liệu pháp lý khác tạo ra tổ chức. Nhập bất kỳ doanh nghiệp nào, tên thương mại hoặc DBA trên dòng 2.

- Tổ chức bị bỏ qua. Nói chung, một tổ chức kinh doanh có một chủ sở hữu, bao gồm cả LLC, và không phải là một tập đoàn, bị bỏ qua như một tổ chức tách biệt với chủ sở hữu của nó (một tổ chức bị bỏ qua). Xem Quy định mục 301.7701-2(c)(2). Một tổ chức bị bỏ qua nên kiểm tra hộp thích hợp cho phân loại thuế của chủ sở hữu của nó. Nhập chủ sở hữu tên trên dòng 1. Tên của chủ sở hữu được nhập trên dòng 1 không bao giờ được là một tổ chức bị bỏ qua. Tên trên dòng 1 phải là tên hiển thị trên tờ khai thuế thu nhập mà thu nhập phải được báo cáo. Cho

ví dụ, nếu một LLC nước ngoài được coi là một tổ chức bị bỏ qua cho các mục đích thuế liên bang Hoa Kỳ có một chủ sở hữu duy nhất là một người Hoa Kỳ, tên của chủ sở hữu Hoa Kỳ phải được cung cấp trên dòng 1. Nếu chủ sở hữu trực tiếp của tổ chức cũng là một tổ chức bị bỏ qua, hãy nhập chủ sở hữu đầu tiên không bị bỏ qua cho các mục đích thuế liên bang. Nhập tên của tổ chức bị bỏ qua trên dòng 2. Nếu chủ sở hữu của tổ chức bị bỏ qua là một người nước ngoài, chủ sở hữu phải hoàn thành một Mẫu W-8 thích hợp thay vì Mẫu W-9. Đây là trường hợp ngay cả khi người nước ngoài có TIN của Hoa Kỳ.

Dòng 2

Nếu bạn có tên doanh nghiệp, tên thương mại, tên DBA hoặc tên tổ chức bị bỏ qua, hãy nhập nó trên dòng 2.

Dòng 3a

Kiểm tra hộp thích hợp trên dòng 3a cho thuế liên bang Hoa Kỳ phân loại của người có tên được nhập trên dòng 1. Chỉ kiểm tra một hộp trên dòng 3a.

NẾU tổ chức/cá nhân trên dòng 1 là . . .	SAU ĐÓ kiểm tra hộp cho . . .
• Tập đoàn	Tập đoàn.
• Cá nhân hoặc • Chủ sở hữu duy nhất	Cá nhân/chủ sở hữu duy nhất.
• LLC được phân loại là một công ty hợp danh cho các mục đích thuế liên bang Hoa Kỳ hoặc • LLC đã nộp Mẫu 8832 hoặc 2553 chọn bị đánh thuế như một tập đoàn	Công ty trách nhiệm hữu hạn và nhập phân loại thuế thích hợp: P = Công ty hợp danh, C = Tập đoàn C, hoặc S = Tập đoàn S.
• Công ty hợp danh	Công ty hợp danh.
• Quỹ ủy thác/bất động sản	Quỹ ủy thác/bất động sản.

Dòng 3b

Kiểm tra hộp này nếu bạn là một công ty hợp danh (bao gồm cả LLC được phân loại là một công ty hợp danh cho các mục đích thuế liên bang Hoa Kỳ), quỹ ủy thác hoặc bất động sản có bất kỳ đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nước ngoài nào và bạn đang cung cấp biểu mẫu này cho một công ty hợp danh, quỹ ủy thác hoặc bất động sản, trong đó bạn có một lợi ích sở hữu. Bạn phải kiểm tra hộp trên dòng 3b nếu bạn nhận được Mẫu W-8 (hoặc bằng chứng tài liệu) từ bất kỳ đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nào thiết lập tư cách nước ngoài hoặc nếu bạn nhận được Mẫu W-9 từ bất kỳ đối tác, chủ sở hữu hoặc người thụ hưởng nào đã kiểm tra hộp trên dòng 3b. Lưu ý: Một công ty hợp danh cung cấp Mẫu W-9 và kiểm tra hộp 3b có thể được yêu cầu hoàn thành Lịch trình K-2 và K-3 (Mẫu 1065). Để biết thêm thông tin, hãy xem Hướng dẫn về Công ty hợp danh cho Lịch trình K-2 và K-3 (Mẫu 1065).

Nếu bạn được yêu cầu hoàn thành dòng 3b nhưng không làm như vậy, bạn có thể không nhận được thông tin cần thiết để nộp tờ khai thông tin chính xác cho IRS hoặc cung cấp một bản kê khai người nhận thanh toán chính xác cho các đối tác của bạn hoặc người thụ hưởng. Xem, ví dụ, các mục 6698, 6722 và 6724 cho các hình phạt có thể áp dụng.

Dòng 4 Miễn trừ

Nếu bạn được miễn khấu lưu dự phòng và/hoặc báo cáo FATCA, hãy nhập vào không gian thích hợp trên dòng 4 bất kỳ (các) mã nào có thể áp dụng cho bạn.

Mã người nhận thanh toán được miễn.

- Nói chung, các cá nhân (bao gồm cả chủ sở hữu duy nhất) không được miễn khấu lưu dự phòng.

- Ngoại trừ như được quy định dưới đây, các tập đoàn được miễn khấu lưu dự phòng cho một số khoản thanh toán nhất định, bao gồm lãi và cổ tức. • Các tập đoàn không được miễn khấu lưu dự phòng cho các khoản thanh toán được thực hiện để thanh toán thẻ thanh toán hoặc các giao dịch mạng bên thứ ba. • Các tập đoàn không được miễn khấu lưu dự phòng đối với phí luật sư hoặc tổng số tiền thu được trả cho luật sư và các tập đoàn cung cấp dịch vụ y tế hoặc chăm sóc sức khỏe không được miễn đối với các khoản thanh toán có thể báo cáo trên Mẫu 1099-MISC.

Các mã sau đây xác định những người nhận thanh toán được miễn khấu lưu dự phòng. khấu lưu. Nhập mã thích hợp vào không gian trên dòng 4.

1—Một tổ chức được miễn thuế theo mục 501(a), bất kỳ IRA nào hoặc một tài khoản lưu ký theo mục 403(b)(7) nếu tài khoản đáp ứng các yêu cầu của mục 401(f)(2).

2—Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan hoặc công cụ nào của nó. 3—Một tiểu bang, Đặc khu Columbia, một khối thịnh vượng chung hoặc lãnh thổ của Hoa Kỳ, hoặc bất kỳ bộ phận chính trị hoặc công cụ nào của họ.

4—Một chính phủ nước ngoài hoặc bất kỳ bộ phận chính trị, cơ quan hoặc công cụ nào của nó.

5—Một tập đoàn.

6—Một nhà kinh doanh chứng khoán hoặc hàng hóa phải đăng ký tại Hoa Kỳ, Đặc khu Columbia hoặc một khối thịnh vượng chung hoặc lãnh thổ của Hoa Kỳ.

7—Một thương nhân hoa hồng tương lai đã đăng ký với Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Tương lai.

8—Một quỹ tín thác đầu tư bất động sản.

9—Một tổ chức đã đăng ký tại mọi thời điểm trong năm tính thuế theo Đạo luật Công ty Đầu tư năm 1940.

10—Một quỹ tín thác chung do một ngân hàng điều hành theo mục 584(a). 11—Một tổ chức tài chính như được định nghĩa theo mục 581.

12—Một người trung gian được biết đến trong cộng đồng đầu tư với tư cách là người được đề cử hoặc người giám sát.

13—Một quỹ tín thác được miễn thuế theo mục 664 hoặc được mô tả trong mục 4947.

Biểu đồ sau đây cho thấy các loại thanh toán có thể được miễn từ việc khấu lưu dự phòng. Biểu đồ áp dụng cho những người được trả tiền miễn thuế được liệt kê ở trên, từ 1 đến 13.

NEU khoản thanh toán là cho . . .	THI khoản thanh toán được miễn cho . . .
• Thanh toán lãi và cổ tức	Tất cả những người được trả tiền miễn thuế ngoại trừ cho 7.
• Giao dịch môi giới	Những người được trả tiền miễn thuế từ 1 đến 4 và 6 đến 11 và tất cả các tập đoàn C. Các tập đoàn S không được nhập mã người được trả tiền miễn thuế vì họ được miễn chỉ đối với việc bán chứng khoán không được bảo hiểm có được trước năm 2012.
• Giao dịch trao đổi hàng đổi hàng và cổ tức bảo trợ	Những người được trả tiền miễn thuế từ 1 đến 4.
• Các khoản thanh toán trên \$600 phải được báo cáo và bán hàng trực tiếp trên \$5,000 ¹	Nói chung, những người được trả tiền miễn thuế từ 1 đến 5.
• Các khoản thanh toán được thực hiện để thanh toán thẻ thanh toán hoặc giao dịch mạng của bên thứ ba	Những người được trả tiền miễn thuế từ 1 đến 4.

Xem Mẫu 1099-MISC, Thông tin khác và hướng dẫn của nó. Tuy nhiên, các khoản thanh toán sau đây được thực hiện cho một tập đoàn và có thể báo cáo trên Mẫu 1099-MISC không được miễn khấu lưu dự phòng: thanh toán y tế và chăm sóc sức khỏe, phí luật sư, tổng số tiền thu được trả cho một luật sư có thể báo cáo theo mục 6045(f) và thanh toán cho các dịch vụ do một cơ quan hành pháp liên bang trả. Miễn trừ khỏi mã báo cáo FATCA sau đây xác định những người được trả tiền được miễn báo cáo theo FATCA. Các mã này áp dụng cho những người nộp mẫu này cho các tài khoản được duy trì bên ngoài Hoa Kỳ bởi một số tổ chức tài chính nước ngoài nhất định. Do đó, nếu bạn chỉ nộp mẫu này cho một tài khoản bạn nắm giữ ở Hoa Kỳ, bạn có thể để trống trường này. Tham khảo ý kiến của người yêu cầu mẫu này nếu bạn không chắc chắn liệu tổ chức tài chính có tuân theo các yêu cầu này hay không. Người yêu cầu có thể chỉ ra rằng không cần mã bằng cách cung cấp cho bạn Mẫu W-9 với dòng “Không áp dụng” (hoặc bất kỳ chỉ dẫn tương tự nào) được nhập trên dòng cho mã miễn trừ FATCA.

A—Một tổ chức được miễn thuế theo mục 501(a) hoặc bất kỳ kế hoạch hưu trí cá nhân nào như được định nghĩa trong mục 7701(a)(37).

B—Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan hoặc công cụ nào của nó. C—Một tiểu bang, Đặc khu Columbia, một khối thịnh vượng chung hoặc lãnh thổ, hoặc bất kỳ bộ phận chính trị hoặc công cụ nào của họ.

D—Một tập đoàn có cổ phiếu được giao dịch thường xuyên trên một hoặc nhiều thị trường chứng khoán đã được thiết lập, như được mô tả trong Quy định mục 1.1472-1(c)(1)(i).

E—Một tập đoàn là thành viên của cùng một nhóm liên kết mở rộng như một tập đoàn được mô tả trong Quy định mục 1.1472-1(c)(1)(i).

F—Một nhà kinh doanh chứng khoán, hàng hóa hoặc tài chính phái sinh công cụ (bao gồm các hợp đồng gốc không thực tế, hợp đồng tương lai, kỳ hạn, và các tùy chọn) được đăng ký như vậy theo luật của Hoa Kỳ hoặc bất kỳ tiểu bang nào.

G—Một quỹ tín thác đầu tư bất động sản.

H—Một công ty đầu tư được quản lý như được định nghĩa trong mục 851 hoặc một tổ chức đã đăng ký tại mọi thời điểm trong năm tính thuế theo Đầu tư Đạo luật Công ty năm 1940.

I—Một quỹ tín thác chung như được định nghĩa trong mục 584(a). J—Một ngân hàng như được định nghĩa trong mục 581. K—Một nhà môi giới.

L—Một quỹ tín thác được miễn thuế theo mục 664 hoặc được mô tả trong mục 4947(a)(1).

M—Một quỹ tín thác được miễn thuế theo kế hoạch mục 403(b) hoặc mục 457(g) kế hoạch.

Lưu ý: Bạn có thể muốn tham khảo ý kiến của tổ chức tài chính yêu cầu mẫu này để xác định xem mã FATCA và/hoặc người được trả tiền miễn thuế mã nên được hoàn thành.

Dòng 5

Nhập địa chỉ của bạn (số, đường phố và số căn hộ hoặc dây phòng). Đây là nơi người yêu cầu Mẫu W-9 này sẽ gửi thông tin trả lại của bạn. Nếu địa chỉ này khác với địa chỉ mà người yêu cầu đã có trong hồ sơ, hãy nhập “MÔI” ở trên cùng. Nếu một địa chỉ mới được cung cấp, vẫn có khả năng địa chỉ cũ sẽ được sử dụng cho đến khi người trả tiền thay đổi địa chỉ của bạn trong hồ sơ của họ.

Dòng 6

Nhập thành phố, tiểu bang và mã ZIP của bạn.

Phần I. Số Nhận dạng Người nộp thuế (TIN)

Nhập TIN của bạn vào ô thích hợp. Nếu bạn là người nước ngoài thường trú và bạn không có và không đủ điều kiện để nhận SSN, TIN của bạn là IRS ITIN của bạn. Nhập nó vào khoảng trống nhập cho số an sinh xã hội. Nếu bạn không có ITIN, hãy xem Cách lấy TIN bên dưới.

Nếu bạn là một chủ sở hữu duy nhất và bạn có EIN, bạn có thể nhập SSN hoặc EIN của bạn.

Nếu bạn là một LLC thành viên duy nhất bị bỏ qua như một thực thể tách biệt với chủ sở hữu của nó, hãy nhập SSN của chủ sở hữu (hoặc EIN, nếu chủ sở hữu có một). Nếu LLC được phân loại là một tập đoàn hoặc quan hệ đối tác, hãy nhập EIN của tổ chức.

Lưu ý: Xem Tên và Số nào Cần Cung cấp cho Người Yêu cầu, sau này, cho làm rõ thêm về sự kết hợp tên và TIN.

Cách lấy TIN. Nếu bạn không có TIN, hãy đăng ký một ngay lập tức. Để đăng ký SSN, hãy lấy Mẫu SS-5, Đơn đăng ký Thẻ An sinh Xã hội, từ văn phòng SSA địa phương của bạn hoặc lấy mẫu này trực tuyến tại www.SSA.gov. Bạn cũng có thể lấy mẫu này bằng cách gọi 800-772-1213. Sử dụng Mẫu W-7, Đơn đăng ký Số Nhận dạng Người nộp thuế Cá nhân IRS Số, để đăng ký ITIN hoặc Mẫu SS-4, Đơn đăng ký cho Nhà tuyển dụng Số Nhận dạng, để đăng ký EIN. Bạn có thể đăng ký EIN trực tuyến bằng cách truy cập trang web IRS tại www.irs.gov/EIN. Đi đến www.irs.gov/Forms để xem, tải xuống hoặc in Mẫu W-7 và/hoặc Mẫu SS-4. Hoặc, bạn có thể truy cập www.irs.gov/OrderForms để đặt hàng và có Mẫu W-7 và/hoặc Mẫu SS-4 được gửi đến bạn trong vòng 15 ngày làm việc ngày.

Nếu bạn được yêu cầu hoàn thành Mẫu W-9 nhưng không có TIN, hãy đăng ký cho TIN và nhập “Đã Đăng ký” vào khoảng trống cho TIN, ký và ghi ngày mẫu và đưa nó cho người yêu cầu. Đối với lãi và cổ tức thanh toán và một số thanh toán nhất định được thực hiện đối với các công cụ có thể giao dịch dễ dàng công cụ, bạn thường sẽ có 60 ngày để nhận TIN và đưa nó cho người yêu cầu trước khi bạn phải chịu khấu lưu dự phòng trên thanh toán. Quy tắc 60 ngày không áp dụng cho các loại thanh toán khác. Bạn sẽ phải chịu khấu lưu dự phòng trên tất cả các khoản thanh toán đó cho đến khi bạn cung cấp TIN của mình cho người yêu cầu.

Lưu ý: Nhập “Đã Đăng ký” có nghĩa là bạn đã đã đăng ký cho một TIN hoặc bạn dự định đăng ký một sớm. Xem thêm Thiết lập Hoa Kỳ tình trạng cho các mục đích của chương 3 và chương 4 khấu lưu, trước đó, cho khi bạn có thể thay vào đó phải chịu khấu lưu theo chương 3 hoặc 4 của Bộ luật.

Thận trọng: Một tổ chức Hoa Kỳ bị bỏ qua có chủ sở hữu nước ngoài phải sử dụng Mẫu W-8 thích hợp.

Phần II. Chứng nhận

Để chứng minh cho bên giữ lại thuế rằng bạn là một người Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú, hãy ký Mẫu W-9. Bạn có thể được bên giữ lại thuế yêu cầu ký ngay cả khi mục 1, 4 hoặc 5 bên dưới cho biết khác.

Đối với tài khoản chung, chỉ người có mã số TIN được hiển thị trong Phần I nên ký (khi được yêu cầu). Trong trường hợp một thực thể không được xem xét, thì người được xác định trên dòng 1 phải ký. Người nhận thanh toán được miễn, xem mã người nhận thanh toán được miễn, trước đó. Yêu cầu chữ ký.

Yêu cầu chữ ký. Hoàn thành chứng nhận như được chỉ ra trong mục 1 đến 5 bên dưới.

1. Tài khoản lãi suất, cổ tức và trao đổi hàng hóa mở trước năm 1984 và tài khoản môi giới được coi là hoạt động trong năm 1983. Bạn phải cung cấp mã số TIN chính xác của mình, nhưng bạn không cần phải ký vào chứng nhận.

2. Tài khoản lãi suất, cổ tức, môi giới và trao đổi hàng hóa được mở sau năm 1983 và tài khoản môi giới được coi là không hoạt động trong năm 1983. Bạn phải ký vào chứng nhận nếu không việc giữ lại thuế dự phòng sẽ được áp dụng. Nếu bạn phải chịu việc giữ lại thuế dự phòng và bạn chỉ cung cấp mã số TIN chính xác của mình cho người yêu cầu, bạn phải gạch bỏ mục 2 trong chứng nhận trước khi ký vào mẫu.

3. Giao dịch bất động sản. Bạn phải ký vào chứng nhận. Bạn có thể gạch bỏ mục 2 của chứng nhận.

4. Các khoản thanh toán khác. Bạn phải cung cấp mã số TIN chính xác của mình, nhưng bạn không cần phải ký vào chứng nhận trừ khi bạn đã được thông báo rằng bạn trước đây đã cung cấp một mã số TIN không chính xác. "Các khoản thanh toán khác" bao gồm các khoản thanh toán được thực hiện trong quá trình kinh doanh của người yêu cầu cho tiền thuê nhà, tiền bản quyền, hàng hóa (khác với hóa đơn hàng hóa), dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe (bao gồm các khoản thanh toán cho các tập đoàn), các khoản thanh toán cho một người không phải là nhân viên cho các dịch vụ, các khoản thanh toán được thực hiện để giải quyết thanh toán giao dịch thể và mạng bên thứ ba, các khoản thanh toán cho một số hoạt động đánh bắt cá thành viên thủy thủ đoàn và ngư dân, và tổng số tiền thu được trả cho luật sư (bao gồm các khoản thanh toán cho các tập đoàn).

5. Lãi suất thế chấp do bạn trả, việc mua lại hoặc từ bỏ tài sản đảm bảo, hủy nợ, chương trình học phí đủ điều kiện các khoản thanh toán (theo điều 529), tài khoản ABLE (theo điều 529A), Đóng góp hoặc phân phối IRA, Coverdell ESA, Archer MSA hoặc HSA và phân phối lương hưu. Bạn phải cung cấp mã số TIN chính xác của mình, nhưng bạn không cần phải ký vào chứng nhận.

Tên và số nào cần cung cấp cho người yêu cầu

Đối với loại tài khoản này:	Cung cấp tên và SSN của:
1. Cá nhân	Cá nhân
2. Hai hoặc nhiều cá nhân (tài khoản chung) khác với tài khoản do một FFI	Chủ sở hữu thực tế của tài khoản hoặc, nếu các quỹ kết hợp, cá nhân đầu tiên trên tài khoản
3. Hai hoặc nhiều người Hoa Kỳ (tài khoản chung do một FFI duy trì)	Mỗi chủ sở hữu của tài khoản
4. Tài khoản giám hộ của trẻ vị thành niên (Đạo luật Quà tặng Thống nhất cho Trẻ vị thành niên)	Trẻ vị thành niên 2
5. a. Quỹ ủy thác tiết kiệm có thể hủy ngang thông thường (người ủy thác cũng là người được ủy thác) b. Cái gọi là tài khoản ủy thác không phải là một quỹ ủy thác hợp pháp hoặc hợp lệ theo luật tiểu bang	Người ủy thác-người được ủy thác 1 Chủ sở hữu thực tế 1
6. Doanh nghiệp tư nhân hoặc không được xem xét thực thể thuộc sở hữu của một cá nhân	Chủ sở hữu 3
7. Hồ sơ ủy thác người ủy thác theo Tùy chọn Phương pháp nộp hồ sơ 1 (xem Quy định mục 1.671-4(b)(2)(i)(A))**	Người ủy thác*

Đối với loại tài khoản này:	Cung cấp tên và EIN của:
8. Thực thể không được xem xét không thuộc sở hữu của cá nhân	Chủ sở hữu
9. Một quỹ ủy thác, di sản hoặc quỹ ủy thác lương hưu hợp lệ	Thực thể pháp lý ⁴
10. Tập đoàn hoặc LLC bầu trạng thái tập đoàn trên Mẫu 8832 hoặc Mẫu 2553	Tập đoàn
11. Hiệp hội, câu lạc bộ, tôn giáo, từ thiện, giáo dục hoặc tổ chức miễn thuế khác tổ chức	Tổ chức
12. Hợp danh hoặc LLC nhiều thành viên	Hợp danh
13. Một nhà môi giới hoặc người được đề cử đã đăng ký	Nhà môi giới hoặc người được đề cử
14. Tài khoản với Bộ Nông nghiệp mang tên một công ty công cộng thực thể (chẳng hạn như tiểu bang hoặc địa phương chính phủ, khu học chánh hoặc nhà tù) nhận chương trình nông nghiệp các khoản thanh toán	Thực thể công cộng
15. Hồ sơ ủy thác người ủy thác Mẫu 1041 hoặc theo Phương pháp nộp hồ sơ tùy chọn 2, yêu cầu Mẫu 1099 (xem Quy định mục 1.671-4(b)(2)(i)(B))**	Quỹ ủy thác

Liệt kê trước và khoanh tròn tên của người mà bạn cung cấp số của họ. Nếu chỉ một người trên tài khoản chung có SSN, số của người đó phải được cung cấp.

² Khoanh tròn tên của trẻ vị thành niên và cung cấp SSN của trẻ vị thành niên.

Bạn phải hiển thị tên cá nhân của mình trên dòng 1 và nhập tên doanh nghiệp hoặc DBA của bạn, nếu có, trên dòng 2. Bạn có thể sử dụng SSN hoặc EIN của mình (nếu bạn có), nhưng IRS khuyến khích bạn sử dụng SSN của mình.

Liệt kê trước và khoanh tròn tên của quỹ ủy thác, di sản hoặc quỹ ủy thác lương hưu. (Không cung cấp TIN của người đại diện cá nhân hoặc người được ủy thác trừ khi bản thân thực thể pháp lý không được chỉ định trong tiêu đề tài khoản.) Lưu ý: Người được ủy thác của quỹ ủy thác.

⁴ Để biết thêm thông tin về các phương pháp nộp hồ sơ tùy chọn cho quỹ ủy thác người ủy thác, hãy xem Hướng dẫn cho Mẫu 1041.

Lưu ý: Nếu không có tên nào được khoanh tròn khi có nhiều tên được liệt kê, số sẽ được coi là của tên đầu tiên được liệt kê.

Bảo vệ hồ sơ thuế của bạn khỏi hành vi trộm cắp danh tính

Hành vi trộm cắp danh tính xảy ra khi ai đó sử dụng thông tin cá nhân của bạn, chẳng hạn như tên, SSN hoặc thông tin nhận dạng khác của bạn, mà không được phép của bạn để thực hiện hành vi gian lận hoặc các tội ác khác. Kẻ trộm danh tính có thể sử dụng SSN của bạn để có được một công việc hoặc có thể nộp tờ khai thuế bằng SSN của bạn để nhận tiền hoàn lại.

Để giảm rủi ro của bạn:

- Bảo vệ SSN của bạn,
- Đảm bảo người sử dụng lao động của bạn đang bảo vệ SSN của bạn và
- Hãy cẩn thận khi chọn người chuẩn bị tờ khai thuế.

Nếu hồ sơ thuế của bạn bị ảnh hưởng bởi hành vi trộm cắp danh tính và bạn nhận được thông báo từ IRS, hãy trả lời ngay cho tên và số điện thoại được in trên thông báo hoặc thư của IRS.

Nếu hồ sơ thuế của bạn hiện không bị ảnh hưởng bởi hành vi trộm cắp danh tính nhưng bạn nghĩ rằng bạn có nguy cơ do mất hoặc bị đánh cắp ví hoặc ví, hoạt động thẻ tín dụng đáng ngờ hoặc báo cáo tín dụng đáng ngờ, hãy liên hệ với Đường dây nóng về Trộm cắp Danh tính của IRS theo số 800-908-4490 hoặc gửi Mẫu 14039. credit card activity, or a questionable credit report, contact the IRS Đường dây nóng về Trộm cắp Danh tính theo số 800-908-4490 hoặc gửi Mẫu 14039.

Để biết thêm thông tin, hãy xem Pub. 5027, Thông tin về Trộm cắp Danh tính cho Người nộp thuế.

Nạn nhân của hành vi trộm cắp danh tính đang gặp khó khăn về kinh tế hoặc vấn đề hệ thống, hoặc đang tìm kiếm sự giúp đỡ trong việc giải quyết các vấn đề về thuế mà chưa được giải quyết thông qua các kênh thông thường, có thể đủ điều kiện để được hỗ trợ từ Dịch vụ Biện hộ Người nộp thuế (TAS). Bạn có thể liên hệ với TAS bằng cách gọi đường dây tiếp nhận vụ việc miễn phí của TAS theo số 877-777-4778 hoặc TTY/TDD 800-829-4059.

Hãy tự bảo vệ mình khỏi các email đáng ngờ hoặc các chương trình lừa đảo. Lừa đảo là việc tạo và sử dụng email và trang web được thiết kế để bắt chước email và trang web kinh doanh hợp pháp. Hành động phổ biến nhất là gửi email cho người dùng, tuyên bố sai sự thật là một doanh nghiệp hợp pháp đã được thành lập trong nỗ lực lừa người dùng giao nộp thông tin cá nhân sẽ được sử dụng cho hành vi trộm cắp danh tính.

IRS không chủ động liên hệ với người nộp thuế qua email. Ngoài ra, IRS không yêu cầu thông tin chi tiết cá nhân thông qua email hoặc yêu cầu người nộp thuế cung cấp số PIN, mật khẩu hoặc thông tin truy cập bí mật tương tự cho thẻ tín dụng, tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản tài chính khác của họ.

Nếu bạn nhận được một email không mong muốn tự xưng là từ IRS, hãy chuyển tiếp tin nhắn này đến phishing@irs.gov. Bạn cũng có thể báo cáo hành vi lạm dụng tên, biểu trưng hoặc tài sản khác của IRS cho Tổng Thanh tra Bộ Tài chính (TIGTA) theo số 800-366-4484. Bạn có thể chuyển tiếp các email đáng ngờ cho Ủy ban Thương mại Liên bang theo địa chỉ spam@uce.gov hoặc báo cáo chúng tại www.ftc.gov/complaint. Bạn có thể liên hệ với FTC tại www.ftc.gov/idtheft hoặc 877-IDTHEFT (877-438-4338). Nếu bạn là nạn nhân của hành vi trộm cắp danh tính, hãy xem www.IdentityTheft.gov và Pub. 5027.

Truy cập www.irs.gov/IdentityTheft để tìm hiểu thêm về hành vi trộm cắp danh tính và cách giảm thiểu rủi ro của bạn.

Thông báo về Đạo luật Bảo mật

Mục 6109 của Bộ luật Doanh thu Nội bộ yêu cầu bạn cung cấp TIN chính xác của mình cho những người (bao gồm cả các cơ quan liên bang) được yêu cầu nộp tờ khai thông tin cho IRS để báo cáo tiền lãi, cổ tức hoặc một số thu nhập khác được trả cho bạn; tiền lãi thế chấp bạn đã trả; việc mua lại hoặc từ bỏ tài sản đảm bảo; việc hủy nợ; hoặc các khoản đóng góp bạn đã thực hiện cho IRA, Archer MSA hoặc HSA. Người thu thập biểu mẫu này sử dụng thông tin trên biểu mẫu để nộp tờ khai thông tin cho IRS, báo cáo thông tin trên. Các mục đích sử dụng thông thường của thông tin này bao gồm cung cấp cho Bộ Tư pháp để giải quyết các vụ kiện dân sự và hình sự và cho các thành phố, tiểu bang, Đặc khu Columbia và các vùng lãnh thổ và thịnh vượng chung của Hoa Kỳ để sử dụng trong việc quản lý luật pháp của họ. Thông tin cũng có thể được tiết lộ cho các quốc gia khác theo một hiệp ước, cho các cơ quan liên bang và tiểu bang để thực thi luật dân sự và hình sự, hoặc cho các cơ quan thực thi pháp luật và tình báo liên bang để chống lại khủng bố. Bạn phải cung cấp TIN của mình cho dù bạn có bắt buộc phải nộp tờ khai thuế hay không. Theo mục 3406, người trả tiền thường phải giữ lại một tỷ lệ phần trăm tiền lãi, cổ tức và một số khoản thanh toán khác chịu thuế cho người được trả tiền không cung cấp TIN cho người trả tiền. Một số hình phạt cũng có thể áp dụng đối với việc cung cấp thông tin sai lệch hoặc gian lận.